

Số: 579 /BC-UBND

Mỹ Hào, ngày 02 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027

Thực hiện Công văn số 6192/STC-THQH ngày 25/9/2026 của Sở Tài chính về việc xây dựng báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2026 và kế hoạch năm 2027, UBND phường Mỹ Hào báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC

Tổng giá trị sản xuất 9 tháng đầu năm 2026 đạt 14.386,42 tỷ đồng, bằng 74,91% kế hoạch (cả năm 2026 ước đạt 19.158 tỷ đồng, tăng 11%). Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực với tỷ trọng nông nghiệp chiếm 0,7%, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm 51,2%, thương mại - dịch vụ chiếm 48,1% (năm 2026 ước: 0,9% - 51,0% - 48,1%). Thu nhập bình quân đầu người năm 2026 ước đạt 82,32 triệu đồng/người. Lĩnh vực văn hóa - xã hội tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông nghiệp: Sản xuất nông nghiệp duy trì ổn định; giá trị sản xuất nông nghiệp 9 tháng đầu năm đạt 107,86 tỷ đồng, bằng 66,20% kế hoạch (năm 2026 ước đạt 162 tỷ đồng, giảm 0,42%). Diện tích gieo cấy lúa cả năm 1.751 ha (vụ Xuân 877 ha, vụ Mùa 874 ha); năng suất lúa cả năm ước đạt 120 tạ/ha; sản lượng lương thực cả năm ước đạt 11.099 tấn; giá trị thực tế trên 1 ha đất canh tác ước đạt 126 triệu đồng. Toàn phường trồng trên 2.000 cây xanh các loại. Công tác chăn nuôi, thú y, phòng chống dịch bệnh được triển khai hiệu quả, không phát sinh dịch bệnh nguy hiểm; giá trị chăn nuôi 9 tháng đầu năm đạt 45,655 tỷ đồng, bằng 73,30% kế hoạch (cả năm ước đạt 62 tỷ đồng); giá trị thủy sản đạt 10,053 tỷ đồng, bằng 76,86% kế hoạch (cả năm ước đạt 13 tỷ đồng). Hoàn thành làm thủy lợi Đông Xuân được 33.367 m³ nạo vét, đào đắp kênh mương, đạt 86,6% kế hoạch, kinh phí hỗ trợ trên 1,015 tỷ đồng; chủ động triển khai phòng, chống thiên tai, chống úng, kiểm tra “4 tại chỗ” và rà soát các điểm có nguy cơ ngập úng. Công tác an toàn thực phẩm được tăng cường, đến hết tháng 9 đã tiếp nhận 16 hồ sơ, giải quyết, cấp 12 Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trả lại 04 hồ sơ không đủ điều kiện; tăng cường kiểm tra chăn nuôi, thú y, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, an toàn thực phẩm, đăng ký nhu cầu vắc xin hỗ trợ tiêm phòng và tuyên truyền kiểm soát sử dụng thuốc thú y, hóa chất trong nuôi trồng thủy sản; tiếp tục rà soát, hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP tương Bần.

1.2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục duy trì ổn định và tăng trưởng; giá trị sản xuất 9 tháng đầu năm đạt 7.362,87 tỷ đồng, bằng 75,13% kế hoạch (năm 2026 ước đạt 9.779 tỷ đồng, tăng 10%), trong đó khu vực ngoài quốc doanh 5.265,91 tỷ đồng (năm 2026 ước đạt 6.959 tỷ đồng); khu vực có vốn đầu tư nước ngoài 1.684,35 tỷ đồng (năm 2026 ước đạt 2.248 tỷ đồng); hộ kinh doanh cá thể 412,61 tỷ đồng (năm 2026 ước đạt 553 tỷ đồng). Tiếp tục phối hợp hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị thành lập Cụm công nghiệp Phan Đình Phùng 1 và Phan Đình Phùng 2 theo quy hoạch; theo dõi, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh, bảo đảm an toàn lao động, việc làm. Công tác quản lý năng lượng được tăng cường, phối hợp bảo đảm cung cấp điện an toàn, ổn định; tuyên truyền sử dụng điện tiết kiệm, an toàn, kiểm tra hành lang bảo vệ công trình điện và rà soát, bỏ gọn cáp viễn thông, góp phần bảo đảm an toàn hạ tầng, mỹ quan đô thị.

1.3. Thương mại, dịch vụ: Hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục duy trì tăng trưởng khá; 9 tháng đầu năm đạt 6.915,69 tỷ đồng, bằng 74,82% kế hoạch (cả năm 2026 ước đạt 9.217 tỷ đồng, tăng 12,3%), trong đó thương mại 5.648,96 tỷ đồng (cả năm ước đạt 7.535 tỷ đồng); khách sạn - nhà hàng 758,35 tỷ đồng (cả năm ước đạt 992 tỷ đồng); du lịch và dịch vụ 508,38 tỷ đồng (cả năm ước đạt 676 tỷ đồng). Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ ước đạt 2.100 tỷ đồng, tăng 6,5%. Giá trị hàng xuất khẩu ước đạt 64 triệu USD. Tăng cường quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, bảo đảm cân đối cung - cầu, bình ổn giá, an toàn thực phẩm, phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; duy trì nguồn cung hàng hóa thiết yếu, tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi; theo dõi sản xuất, kinh doanh, kiểm soát thị trường, bảo đảm an toàn thực phẩm và thúc đẩy thương mại, dịch vụ, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập Nhân dân. Tiếp nhận 04 hồ sơ lĩnh vực công thương, thẩm định, cấp 03 giấy phép bán lẻ hàng hóa.

1.4. Thu, chi ngân sách: Tổng các nguồn thu ngân sách đến hết tháng 9/2026 đạt 1.048,004 tỷ đồng (năm 2026 ước đạt khoảng 25.105,316 triệu đồng, đạt 103% so với kế hoạch giao). Tổng chi ngân sách phường 9 tháng đầu năm đạt 281,036 tỷ đồng (năm 2026 ước đạt 543 tỷ 688 triệu đồng, bằng 56,29% dự toán). Giải ngân vốn đầu tư công đến hết tháng 9/2026 ước đạt 203,785 tỷ đồng, đạt 22% kế hoạch vốn tỉnh giao (926,357 tỷ đồng). Công tác đăng ký kinh doanh được giải quyết kịp thời, đúng quy định; đã tiếp nhận và giải quyết 1.122 hồ sơ, 100% đúng hạn. Công tác quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tăng cường; ban hành Quyết định số 1422/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

1.5. Đầu tư xây dựng cơ bản, giao thông vận tải, quản lý đô thị: Công tác đầu tư xây dựng, quy hoạch, quản lý đô thị và giao thông được tập trung chỉ đạo, bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ, dự án trên địa bàn. Trên địa bàn hiện có 11 công trình, dự án chuyển tiếp đang triển khai; phê duyệt chủ trương đầu tư 45 công trình, dự án năm 2026 với tổng mức đầu tư 541,1 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội và hạ tầng kỹ thuật đô thị. Đã tiếp nhận 36 hồ sơ, thẩm định 33 hồ sơ, trả lại 07 hồ sơ không đạt yêu cầu và

cấp 26 giấy phép xây dựng; xử phạt 01 trường hợp vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng, số tiền 70 triệu đồng. Đề xuất ngầm hóa kênh C9, hỗ trợ kinh phí đầu tư các công trình, dự án và tiếp tục rà soát, đánh số, số hóa sổ nhà. Công tác quản lý đô thị, giao thông, hành lang an toàn giao thông, chỉnh trang đô thị được duy trì.

1.6. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường: Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, giải phóng mặt bằng tiếp tục được tập trung chỉ đạo; 9 tháng đầu năm năm đã tiếp nhận trên 80 hồ sơ liên quan đến đất đai (cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đính chính, chuyển mục đích sử dụng đất, cung cấp thông tin đất đai, nguồn gốc đất...). Công tác làm sạch, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai được đẩy mạnh, làm sạch 10.605/26.297 thửa đất, đạt 40,3%. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm đất đai, trật tự xây dựng; 9 tháng đầu năm xử phạt vi phạm hành chính trên 10 trường hợp với tổng số tiền gần 400 triệu đồng. Rà soát hồ sơ, nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất phục vụ GPMB; thu hồi 29.026,8 m² đất nông nghiệp và 635,4 m² đất ở tại đô thị để thực hiện các dự án. Công tác vệ sinh môi trường được duy trì, đã thu gom, vận chuyển, xử lý khoảng 2.000 tấn rác thải sinh hoạt; kiểm tra 12 cơ sở tái chế phế liệu, xử phạt 10 trường hợp với số tiền 382 triệu đồng. Tỷ lệ người dân sử dụng nước máy tập trung đạt trên 80%.

2. Văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục - Đào tạo: Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, gắn với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng giáo dục và chuẩn bị các điều kiện năm học 2026-2027. Chất lượng giáo dục đạt kết quả tích cực, năm học 2025-2026 có 39/72 học sinh lớp 9 đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh; có 435 học sinh trúng tuyển vào các trường đại học, học viện năm 2026; 41/43 sáng kiến lĩnh vực giáo dục được công nhận, đề nghị công nhận 01 sáng kiến cấp tỉnh; 100% cơ sở giáo dục đạt mức độ 3 về chuyển đổi số. Công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, học bạ số và thí điểm giáo dục AI được triển khai; thực hiện hỗ trợ học phí 1.043 học sinh, kinh phí 503,5 triệu đồng và hỗ trợ 1.076 giáo viên, học sinh, kinh phí 1.043,04 triệu đồng theo các nghị quyết của HĐND tỉnh. Ban hành Quyết định số 1284/QĐ-UBND ngày 28/7/2026 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác chuẩn bị các điều kiện năm học 2026-2027, tổ chức kiểm tra 11/12 cơ sở giáo dục công lập trước sắp xếp; Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 10/8/2026 về cho phép thành lập Trường Mầm non Sao Khuê II. Tổng hợp 641,125 triệu đồng hỗ trợ học phí học kỳ II năm học 2025-2026 cho trẻ em các trường mầm non tư thục và 694 triệu đồng thực hiện chính sách phát triển giáo dục mầm non theo Nghị quyết số 169/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021. Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả năm học 2025-2026, triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027, kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ, trang thiết bị và chuẩn bị các điều kiện khai giảng, bảo đảm năm học mới an toàn, đúng thời gian, hiệu quả.

2.2. Hoạt động văn hóa - thông tin, thể dục thể thao: Công tác văn hóa, thông tin, tuyên truyền, thể dục thể thao được triển khai đồng bộ, bám sát nhiệm vụ chính trị và các ngày lễ lớn. Trong 9 tháng duy trì hiệu quả hệ thống truyền

thanh cơ sở, xây dựng 215 chương trình phát thanh với khoảng 1.223 tin, bài, tuyên truyền trực quan trên 2.126 lượt cờ, băng rôn, khẩu hiệu, Cổng thông tin điện tử đăng tải trên 600 tin, bài. Tổ chức an toàn, văn minh 17 lễ hội truyền thống và chương trình “Lưu giữ hồn quê”. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao phường lần thứ I năm 2026 và 10 giải thể thao quần chúng. Các hoạt động văn hóa, thể thao thu hút đông đảo Nhân dân tham gia; phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tiếp tục duy trì, tỷ lệ gia đình văn hóa ước 97,7%, tổ dân phố văn hóa 95,8%, tỷ lệ hỏa táng 97,2%, người luyện tập thể dục thể thao thường xuyên 58%, gia đình thể thao 60%. Thư viện phục vụ trên 1.080 lượt bạn đọc. Các đội tuyển thể thao tham gia giải cấp tỉnh đạt 08 Huy chương Vàng, 04 Huy chương Bạc, 09 Huy chương Đồng; đoàn vận động viên Cụm IV tham gia Đại hội TDTT tỉnh Hưng Yên lần thứ X năm 2026 và khối điều hành Lễ khai mạc. Công tác tuyên truyền được tăng cường; ban hành Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 06/8/2026 về tuyên truyền kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ và Kế hoạch số 297/KH-UBND ngày 18/8/2026 về tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 81 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9. Phối hợp xây dựng phóng sự về phát triển du lịch, quản lý hoạt động biểu diễn nghệ thuật, tín ngưỡng, tôn giáo, quảng cáo, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

2.3. Y tế, Dân số - kế hoạch hóa gia đình: Công tác y tế, dân số, an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe Nhân dân được triển khai chủ động, đồng bộ, không để xảy ra dịch bệnh lớn, ngộ độc thực phẩm tập thể. Trạm Y tế khám, chữa bệnh trên 7.300 lượt người, duy trì trực cấp cứu 24/24 giờ, tiêm chủng an toàn, tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ trên 97%, viêm não Nhật Bản trên 95%, 100% trẻ dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT. Kiểm tra 72 cơ sở an toàn thực phẩm, 61 cơ sở đạt yêu cầu, 11 cơ sở được hướng dẫn khắc phục; quản lý 114 cơ sở hành nghề y, được ngoài công lập. Công tác kiểm tra hành nghề y, được tăng cường, kiểm tra 48 cơ sở, phát hiện 01 cơ sở nha khoa vi phạm, xử phạt 45 triệu đồng. Công tác khám sức khỏe toàn dân và chuyển đổi số y tế được đẩy mạnh theo Công văn số 1285/UBND-VHXXH ngày 29/5/2026, Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 05/6/2026 về tổ chức khám sức khỏe định kỳ giai đoạn 2026-2030, Công văn số 1377/UBND-VHXXH ngày 08/6/2026 về thu thập, kết nối dữ liệu khám sức khỏe và tạo lập, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; đến ngày 30/9/2026 đã tổ chức khám sức khỏe 44.477 người, đạt 77,1% dân số, tạo lập, cập nhật 30.694 Sổ sức khỏe điện tử, đạt 53,2%; tiếp tục duy trì khám định kỳ hằng tuần, huy động các cơ sở khám chữa bệnh phối hợp, từng bước hoàn thiện dữ liệu sức khỏe điện tử phục vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2.4. Chính sách Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm: Công tác lao động, việc làm, người có công và an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; đã chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội cho 12.611 lượt đối tượng, kinh phí trên 9,136 tỷ đồng, bảo đảm 100% chi trả không dùng tiền mặt; hỗ trợ mai táng phí 20 trường hợp, kinh phí 200 triệu đồng; giải quyết 43 hồ sơ xác định, xác định lại mức độ khuyết tật. Công tác người có công được thực hiện đúng chính

sách, đã chi trả trợ cấp hằng tháng cho 2.722 người, kinh phí trên 8,283 tỷ đồng, trợ cấp mai táng phí 18 trường hợp, kinh phí 386,468 triệu đồng; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ theo Kế hoạch số 253/KH-UBND ngày 15/7/2026, trao 2.214 suất quà, tổng kinh phí 768,7 triệu đồng; ban hành Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 07/8/2026 về tổ chức lấy mẫu hải cốt liệt sĩ để giám định ADN, thực hiện lấy mẫu đối với 43 mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin đảm bảo đúng kế hoạch, thời gian. Công tác trẻ em, bình đẳng giới và bảo vệ trẻ em được quan tâm; hỗ trợ trẻ em 57 triệu đồng, cập nhật, làm sạch dữ liệu 13.349 trẻ em dưới 16 tuổi; ban hành Công văn số 2019/UBND-VHXXH ngày 03/8/2026 về phối hợp khám sàng lọc bệnh tim bẩm sinh miễn phí cho trẻ em dưới 18 tuổi và Công văn số 2225/UBND-VHXXH ngày 17/8/2026 về khám sức khỏe định kỳ miễn phí cho trẻ em từ đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 92,65%, lao động có việc làm trên 90%, lao động nông nghiệp còn 4,4%; tiếp tục thực hiện chính sách BHXH, BHYT, hỗ trợ việc làm và hoàn thành việc xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn.

2.5. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo: Công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với chuyển đổi số được tập trung triển khai; đã ban hành, triển khai nhiều văn bản hướng dẫn về sở hữu trí tuệ; phối hợp kiểm tra tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và cân đồng hồ tại 02 chợ Bần và Bao Bì; đăng ký 03 mô hình ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ban hành Công văn số 1108/UBND-VHXXH về hưởng ứng Ngày Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam; thường xuyên quản lý an toàn bức xạ, nguồn phóng xạ và thiết bị bức xạ. Công tác chuyển đổi số được đẩy mạnh, ban hành Công văn số 1938/UBND-VHXXH ngày 23/7/2026 về rà soát tình trạng lǝm sǝng, thiếu điện tại các cơ quan, cơ sở giáo dục, y tế công lập; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 31/7/2026 về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn chuyển đổi số và Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 03/8/2026 về phát triển kinh tế số, xã hội số giai đoạn 2026-2030; thực hiện Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên, được bổ sung 29,157 tỷ đồng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026, ban hành Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 03/8/2026 và Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 giao Văn phòng HĐND và UBND phường tổ chức triển khai các nhiệm vụ; hệ thống mạng nội bộ được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin theo Quyết định số 4119/QĐ-CAT-PA05 ngày 03/6/2026 của Công an tỉnh Hưng Yên, tiếp tục rà soát hạ tầng số, chuẩn bị hồ sơ phục vụ kiểm tra, đánh giá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Xây dựng chính quyền, chuyển đổi số, cải cách hành chính, tiếp dân, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tư pháp

3.1. Xây dựng chính quyền: Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và quản lý tổ dân phố được triển khai đồng bộ, đúng quy định; ban hành Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 phê duyệt danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực, biên chế và lao động hợp đồng; thực hiện các chế độ nghỉ hưu, nâng lương, bổ nhiệm, điều động,

tiếp nhận và bổ nhiệm ngạch theo đúng quy định. Ban hành và thực hiện Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 29/6/2026 về thành lập, sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; tổ chức sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn từ 24 tổ dân phố xuống còn 18 tổ dân phố, giảm 25%; 18 quyết định chỉ định Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời, 18 quyết định công nhận người hoạt động tại tổ dân phố và các quyết định thôi giữ chức vụ, nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP. Thực hiện 21 quyết định công nhận hoàn thành tập sự, bổ nhiệm chức danh, xếp lương nhà giáo, 01 quyết định chuyển nhà giáo. Sắp xếp 12 trường công lập thành 07 trường, ban hành 07 quyết định thành lập trường, 21 quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, 07 quyết định điều động và 14 quyết định thôi giữ chức vụ. Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 được tổ chức thành công, an toàn, bầu đủ 25 đại biểu HĐND phường, tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu 99,88%, kết quả được công bố tại Nghị quyết số 55/NQ-UBBC ngày 18/3/2026; công tác thi đua, khen thưởng, văn thư, lưu trữ, dân vận chính quyền, thanh niên và hoạt động hội quần chúng được duy trì, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

3.2. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng CNTT:

Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin được tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ; ban hành Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 thành lập Đoàn kiểm tra công vụ, Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 01/7/2026 về cải thiện các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI giai đoạn 2026-2030, Công văn số 1733/UBND-VHXXH ngày 06/7/2026 triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm, Công văn số 2130/UBND-VHXXH ngày 10/8/2026 về triển khai PAR Index, PAPI và Công văn số 2051/UBND-PVHCC ngày 04/8/2026 về rà soát, đánh giá TTHC 6 tháng cuối năm. Thực hiện Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 25/3/2026 về chuyển đổi số; đầu tư trang thiết bị CNTT 540 triệu đồng, tổ chức 03 lớp tập huấn AI cho 180 người, 100% cán bộ, công chức, viên chức được cấp chữ ký số và hoàn thành “Bình dân học vụ số”, thí điểm chuyển đổi số tại 04 trường học. Thực hiện Quyết định số 2322/QĐ-UBND ngày 25/7/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên, được bổ sung 29,157 tỷ đồng cho nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục duy trì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, số hóa và thanh toán trực tuyến 100%; từ 01/01/2026 đến 24/9/2026, đã tiếp nhận 36.158 hồ sơ (100% trực tuyến); đã giải quyết 36.093 hồ sơ, trong đó trước hạn và đúng hạn 36.084 hồ sơ; kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa và thanh toán trực tuyến, đạt 100%; duy trì hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công ngoài giờ, tại nhà; tiếp tục kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng dẫn sử dụng VNeID, triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 31/7/2026 về hành động 100 ngày xử lý điểm nghẽn chuyển đổi số và Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 03/8/2026 về phát triển kinh tế số, xã hội số giai đoạn 2026-2030.

3.3. Thanh tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực: Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định; từ ngày 15/12/2025

đến ngày 14/9/2026, phường đã tổ chức tiếp 350 vụ việc/377 lượt công dân (05 đoàn đông người), Chủ tịch UBND phường đã trực tiếp 68 lượt, vụ việc/87 người; tiếp nhận, xử lý 245 đơn (trong đó 165 đơn thuộc thẩm quyền (04 đơn khiếu nại, 161 đơn kiến nghị phản ánh)), tập trung chủ yếu vào kiến nghị, phản ánh lĩnh vực đất đai. Thực hiện nghiêm Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/01/2026 về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Quyết định số 08/QĐ-VP ngày 16/01/2026 về Quy chế chi tiêu nội bộ; duy trì công khai, minh bạch trong quản lý ngân sách, đất đai, đầu tư công, thủ tục hành chính và hoàn thành 100% kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025.

3.4. Tư pháp: Công tác tư pháp, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, hòa giải ở cơ sở, hộ tịch, chứng thực và xử lý vi phạm hành chính được triển khai đồng bộ, đúng quy định. Kiểm tra, rà soát 22 văn bản, xử lý 01 văn bản có sai sót, tổ chức 03 buổi tập huấn cho 50 lượt cán bộ, công chức, 10 hội nghị PBGDPL cho 520 lượt người, 05 cuộc tuyên truyền trực tuyến cho 220 lượt người, duy trì 24 tổ hòa giải, tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật thu hút 16.830 lượt người. Công tác hộ tịch, chứng thực được thực hiện đúng quy định, 9 tháng đầu năm tiếp nhận, giải quyết khoảng 967 hồ sơ hộ tịch và 23.811 hồ sơ chứng thực, bảo đảm đúng hạn, không phát sinh hồ sơ quá hạn. Công tác xử lý vi phạm hành chính 9 tháng đầu năm thực hiện 113 vụ.

4. Quốc phòng, an ninh

4.1. Quân sự, quốc phòng địa phương: Công tác quân sự, quốc phòng địa phương được triển khai nghiêm túc, đồng bộ; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban, tuần tra, canh gác, thường xuyên rà soát, bổ sung phương án SSCĐ, bảo đảm an toàn địa bàn; hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân với 80 tân binh (74 quân sự, 06 công an), đăng ký NVQS lần đầu cho 451 nam công dân tuổi 17, quản lý 622 dân quân tự vệ, 655 quân nhân dự bị động viên, tiếp nhận 67 quân nhân xuất ngũ, cử 10 cán bộ tập huấn cấp trên, tập huấn 89 cán bộ chỉ huy DQTV và huy động 622 lượt dân quân, tự vệ huấn luyện theo kế hoạch; tổ chức bồi dưỡng kiến thức QP&AN đối tượng 4; thực hiện di chuyển NVQS đối với công dân nhập học. Tập trung xây dựng công sự, trận địa, sở chỉ huy và tổ chức thành công diễn tập tác chiến phường Mỹ Hào trong khu vực phòng thủ năm 2026, đơn vị làm điểm của Quân khu 3, được cấp trên đánh giá cao. Thực hiện tốt công tác Đảng, công tác chính trị, hậu cần, kỹ thuật, quân số khỏe đạt 100%, chính sách hậu phương quân đội, trong đó giải quyết chế độ đối với 02 trường hợp thân nhân, quân nhân có hoàn cảnh khó khăn và đề nghị giải quyết chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg đối với 01 đối tượng.

4.2. An ninh trật tự: Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; phát hiện, xử lý 64 vụ vi phạm pháp luật; chủ động nắm tình hình an ninh nông thôn, tôn giáo, kinh tế, mạng, bảo đảm an toàn các mục tiêu, kỳ thi, sự kiện và nhiệm vụ diễn tập; kịp thời xử lý vụ việc khoảng 20 công dân tập trung tại nút giao đường Hà Nội - Hưng Yên kéo dài ngày 07/8/2026, không để phát sinh điểm nóng. Quản lý người nước ngoài tạm trú với trên 800 người thuộc 13 quốc

tịch; duy trì quản lý cư trú theo đúng quy định. Tiếp nhận, giải quyết trên 1.300 hồ sơ đăng ký phương tiện, trên 130 hồ sơ cấp đổi GPLX. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06, duy trì 16 mô hình tự quản về ANTT, TTATGT, 26 tổ đội dân phòng, 37 tổ liên gia PCCC, 04 điểm chữa cháy công cộng và 24 Tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở. Triển khai Kế hoạch số 195/KH-UBND về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 18/3/2026 và Kế hoạch số 198/KH-UBND về Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy năm 2026; thành lập 02 mô hình “Trường học an ninh, an toàn - Nói không với ma túy” và “Khu dân cư an toàn - Nói không với ma túy”.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Khó khăn, hạn chế

- Tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp; giá nguyên vật liệu, chi phí sản xuất, vận chuyển và lãi suất tín dụng còn ở mức cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Một số doanh nghiệp, cơ sở sản xuất còn gặp khó khăn về thị trường tiêu thụ, đơn hàng và khả năng mở rộng đầu tư.

- Tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư công, dự án hạ tầng kỹ thuật và giải ngân vốn đầu tư công chưa đảm bảo kế hoạch; công tác giải phóng mặt bằng, xác định nguồn gốc đất, hoàn thiện hồ sơ đất đai và thực hiện các thủ tục đầu tư ở một số dự án còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giải quyết hồ sơ đất đai chưa đảm bảo theo kế hoạch.

- Công tác bảo vệ môi trường, quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm môi trường và bảo đảm an toàn thực phẩm còn gặp nhiều khó khăn, nhất là đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, thời vụ và thức ăn đường phố.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở một số lĩnh vực còn thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ; khối lượng công việc tăng cao sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết một số nhiệm vụ chuyên môn.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục, y tế và chuyển đổi số ở một số đơn vị chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn. Nguồn nhân lực y tế còn thiếu, đặc biệt là đội ngũ bác sĩ và nhân lực chuyên môn sâu, ảnh hưởng đến chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn nhiều áp lực; một số vụ việc liên quan đến đất đai, bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng có tính chất phức tạp, kéo dài, cần nhiều thời gian xác minh, xử lý.

- Tình hình an ninh, trật tự cơ bản ổn định nhưng còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm sử dụng công nghệ cao, lừa đảo trên không gian mạng, tín dụng đen và các hành vi vi phạm pháp luật mới; hiệu quả phát hiện, xử lý vi phạm trong một số lĩnh vực còn chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

2. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, thủy sản và chăn nuôi còn hạn chế; giá cả biến động mạnh, chuỗi cung ứng gián đoạn; cạnh tranh trong nước và quốc tế ảnh hưởng đến giá cả, xuất khẩu và đầu tư.

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành nhiều, thường xuyên sửa đổi, bổ sung; nhiều văn bản luật đã có hiệu lực pháp luật nhưng thiếu văn bản hướng dẫn thi hành, gây lúng túng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Số lượng dân cư đông, mật độ cơ sở sản xuất, kinh doanh lớn, tạo áp lực cho công tác quản lý, ANTT và trật tự xã hội; các dự án đầu tư gặp khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường.

2.1. Nguyên nhân chủ quan:

- Một bộ phận người dân chưa tuân thủ nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; một số trường hợp chạy theo lợi nhuận. Doanh nghiệp vừa và nhỏ chưa quan tâm đúng mức đến nâng cao giá trị sản phẩm, xây dựng thương hiệu, ứng dụng công nghệ hiện đại.

- Công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa chặt chẽ, chưa kịp thời.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao, chưa nắm rõ bản chất các dự án, dẫn đến một số xung đột lợi ích giữa doanh nghiệp và người dân.

- Kinh phí đầu tư cho công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải còn gặp nhiều khó khăn, lượng rác thải được xử lý chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế phát sinh.

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận công dân đi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn hạn chế, một số vụ việc đã được các cấp, các ngành giải quyết theo quy định nhưng công dân vẫn không nhất trí và tiếp tục gửi đơn khiếu kiện.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2027

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung thúc đẩy tăng trưởng bền vững, duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu; tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong đầu tư, sản xuất, kinh doanh, đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng các công trình, dự án trọng điểm; quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục, đào tạo nghề, xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kỹ năng; phát triển văn hóa - xã hội hài hòa với kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi nhân dân, giảm nghèo bền vững; thực hiện quyết liệt cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số; hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; kiên

quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, toàn diện của phường trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

1.2. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2027

Tổng giá trị sản xuất tăng 11,4 %, trong đó: Giá trị sản xuất nông nghiệp giảm 0,4%; Giá trị sản xuất công nghiệp, TTCN tăng 10,2%; Giá trị thương mại, dịch vụ tăng 13,1%. Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp - Công nghiệp, TTCN - Thương mại, dịch vụ là 0,8% - 50,4% - 48,8%. Thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng trên 80 triệu đồng. Giá trị hàng xuất khẩu tăng 5%. Giá trị thu nhập thực tế trên 1 ha đất canh tác đạt 127 triệu đồng. Tổng thu ngân sách tăng 13,5%; tổng chi ngân sách tăng 12%. 85% dân số sử dụng nước máy tập trung; trên 99% rác thải sinh hoạt được thu gom vận chuyển theo quy định.

Nâng cao chất lượng dân số, giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh, duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1% và phòng, chống hiệu quả các bệnh truyền nhiễm; 90% dân số được khám sức khỏe định kỳ. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Chú trọng phát triển văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, phấn đấu 100% tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa, 98% gia đình đạt danh hiệu văn hóa; trên 59% dân số tham gia luyện tập TDTT, 63% hộ gia đình tham gia luyện tập TDTT. Tỷ lệ hộ nghèo 0,2%. Tỷ lệ tham gia BHYT đạt 99,2%, tham gia BHXH đạt trên 80%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 93%. Hoàn thành việc sắp xếp tổ chức, bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công cho người dân.

2. Nhiệm vụ giải pháp

2.1. Về phát triển kinh tế

- Về sản xuất nông nghiệp, nông thôn: Tập trung sản xuất nông nghiệp ổn định, bền vững, nâng cao giá trị và thu nhập trên diện tích, với sản lượng lúa; phát triển thủy sản và dịch vụ nông nghiệp; tăng cường năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi; đảm bảo an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, thiên tai. Chỉ đạo bám sát cơ cấu giống, lịch thời vụ; triển khai đồng bộ hỗ trợ nông nghiệp công nghệ cao, cơ giới hóa và nông nghiệp xanh. Thực hiện Kế hoạch ứng phó thiên tai bảo vệ sản xuất và đời sống Nhân dân.

- Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ: Phối hợp với các ngành tỉnh tiếp tục rà soát, điều chỉnh, bổ sung khu công nghiệp và cụm công nghiệp phù hợp quy hoạch; đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục triển khai các cụm công nghiệp theo quy hoạch. Triển khai giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh; phát triển làng nghề truyền thống, khuyến khích hình thành làng nghề mới, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và chuyển dịch cơ cấu

kinh tế - lao động tại địa bàn; thúc đẩy chuyển đổi số, thương mại điện tử, xúc tiến thương mại và tiêu thụ sản phẩm OCOP, làng nghề.

- Tài chính, thuế, ngân hàng, kho bạc: Tập trung quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn thu, triển khai đồng bộ chính sách thuế, tăng cường kiểm soát và thu hồi nợ, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời; điều hành chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, ưu tiên dự phòng cho các nhiệm vụ cấp bách. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nghiệm thu, thanh toán và quyết toán dự án, đồng thời kiểm tra giám sát đảm bảo chất lượng, hiệu quả đầu tư.

- Đầu tư xây dựng cơ bản, giao thông, phát triển đô thị: Tập trung đẩy nhanh tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt và triển khai các công trình, dự án trên địa bàn; tăng cường trật tự đô thị và an toàn giao thông, giải tỏa vi phạm hành lang giao thông; công khai quy hoạch, thực hiện đầu tư theo quy hoạch, quản lý xây dựng, cấp phép và giám sát nghiêm ngặt, xử lý kịp thời các vi phạm, đảm bảo cảnh quan, an toàn và hiệu quả đầu tư.

- Công tác quản lý đất đai và bảo vệ môi trường: Tập trung quản lý chặt chẽ đất đai, đặc biệt là đất công ích; đẩy mạnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ngăn chặn vi phạm; đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng và thu hồi đất dự án đúng quy định. Tăng cường tuyên truyền bảo vệ môi trường, nâng cao hiệu quả thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải, giám sát, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, bảo đảm cảnh quan đô thị và môi trường sống cho Nhân dân.

2.2. Văn hóa - xã hội

- Giáo dục - Đào tạo: Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, triển khai chương trình “Trường học an toàn, thân thiện, không bạo lực” kết hợp truyền thông kỹ năng sống, phòng chống tai nạn, bạo lực và xâm hại trẻ em. Hoạt động dạy học được cải thiện qua ứng dụng công nghệ, quản lý lớp học, đánh giá định kỳ, bồi dưỡng giáo viên và phát triển tư duy sáng tạo cho học sinh. Cải thiện cơ sở vật chất, xây dựng “Trường học xanh - sạch - an toàn”, nâng chuẩn nghề nghiệp giáo viên, cơ sở vật chất, chuyển đổi số, đổi mới chương trình và phương pháp đánh giá năng lực học sinh. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, triển khai hiệu quả mô hình trường học thông minh; tăng cường đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Hoạt động Văn hóa - Thông tin, Thể dục, Thể thao: Tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, kiểm tra quảng cáo, dịch vụ văn hóa, ngăn ngừa vi phạm thuần phong mỹ tục và mê tín dị đoan; tổ chức các ngày lễ, kỷ niệm trang trọng, tiết kiệm, duy trì phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và thể dục thể thao quần chúng. Phát triển phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao quần chúng. Chủ động tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới, nâng cao chất lượng phát thanh, vận hành hiệu quả Cổng thông tin điện tử; tổ chức văn hóa, văn nghệ, thể thao, nâng cấp thiết chế văn hóa, thư viện, điểm vui chơi; thúc đẩy nếp sống văn minh, cải cách hành chính, chuyển đổi số và khuyến khích doanh nghiệp tham gia các hoạt động thể chất.

- Y tế, Dân số - Kế hoạch hóa gia đình: Tăng cường y tế dự phòng, giám sát và xử lý kịp thời dịch bệnh; nâng cao chất lượng chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân; cập nhật dữ liệu dân số, trẻ em, phụ nữ mang thai, người cao tuổi để quản lý sức khỏe và tiêm chủng đầy đủ. Tăng cường quản lý an toàn thực phẩm, hành nghề y được ngoài công lập và công tác dân số; kiểm tra, giám sát cơ sở ăn uống, bếp tập thể, hành nghề y - dược tư nhân, xử lý vi phạm; đẩy mạnh truyền thông phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Chính sách Lao động, Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm: Công tác việc làm và an toàn lao động được tăng cường; quản lý lao động, tiền lương, triển khai các chương trình, dự án việc làm và chính sách thị trường lao động. Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng yếu thế; tổ chức tốt các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa và vận động Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”. Hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo, không để phát sinh hộ nghèo do nguyên nhân chủ quan.

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo: Tiếp tục triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số và phát triển kinh tế - xã hội.

2.3. Xây dựng chính quyền, chuyển đổi số, cải cách hành chính, tiếp dân, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tư pháp

- Xây dựng chính quyền: Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm; chuẩn hóa hồ sơ và cơ sở dữ liệu cán bộ theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính.

- Cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin: Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch chuyển đổi số; tiếp tục thực hiện 03 mô hình chuyển đổi số trọng điểm của phường. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và số hóa hồ sơ; phấn đấu 100% hồ sơ được xử lý trên môi trường điện tử, giải quyết đúng và trước hạn.

- Công tác tiếp công dân, phòng chống tham nhũng, tiêu cực: Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết dứt điểm vụ việc đơn thư tồn đọng, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng; nâng cao hiệu quả hòa giải ở cơ sở, hạn chế phát sinh khiếu kiện vượt cấp. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý nhà nước, kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức.

- Tư pháp: Tiếp tục triển khai hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương về xây dựng, hoàn thiện pháp luật; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý; thực hiện tốt công tác hộ tịch, chứng thực, xử lý vi phạm hành chính.

2.4. Quốc phòng - An ninh

- *Quân sự, quốc phòng địa phương*: Tiếp tục quán triệt, triển khai hiệu quả các chủ trương, nghị quyết về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ; tổ chức tuyển chọn, gọi nhập ngũ năm 2026 hoàn thành 100% chỉ tiêu; phát huy sức mạnh tổng hợp, củng cố thể trận lòng dân, gắn phát triển kinh tế - xã hội với tiềm lực QP-AN, giữ vững ổn định chính trị và trật tự xã hội.

- *An ninh trật tự*: Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an ninh, trật tự; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến khiếu kiện, giải phóng mặt bằng và triển khai các dự án phát triển kinh tế - xã hội, không để phát sinh điểm nóng. Tăng cường bảo đảm an ninh chính trị, an ninh mạng, an ninh kinh tế, an ninh tôn giáo; bảo vệ an toàn các mục tiêu, sự kiện chính trị quan trọng; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, công nghệ cao, tín dụng đen và các vi phạm về môi trường, an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06, xây dựng phường không ma túy, nâng cao hiệu quả quản lý cư trú, phòng cháy chữa cháy và phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững ổn định an ninh, trật tự trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2027 của UBND phường Mỹ Hào/ *nh*

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG MỸ Hào
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 02/10/2026 17:16:24

Nguyễn Thế Thành